

Phần 10

“Đến đây nào, cháu gái của bà”, Ellen Bowman gọi, đuổi theo Katie quanh nhà bếp. Mấy tuần trôi qua, sự trang trọng, dè dặt quá mức đã không còn cần thiết nữa. Joseph trở thành ông nội Joe và Ellen trở thành bà nội Ellen.

Kêu ré lên vui sướng, Katie bắt bà nội chạy theo mình, giả vờ chơi trò đuổi bắt như bọn trẻ con thường mê mẩn. Mẹ kế của Jon cực kỳ kiên nhẫn với cô cháu gái bé nhỏ. Maryellen thấy biết ơn sâu sắc và hết sức cảm động khi bố mẹ Jon yêu con gái mình như thế.

Nhưng Jon vẫn giữ khoảng cách với họ. Dường như chẳng có điều gì Maryellen nói hoặc làm lay chuyển được anh, vì thế tình trạng căng thẳng này vẫn y nguyên như trước.

“Đến giờ ngủ trưa rồi đây, quý cô nương ạ”, Maryellen nhắc nhở Katie. Cô bé không hứng thú đi ngủ nếu ông bà nội không dỗ dành bé - như họ luôn luôn làm, ít nhất cũng phải đến năm ngày trong tuần. Katie dần trở nên gần gũi với ông bà. Joe cũng như vợ mình, say mê con bé đến mức không thể rời ra, họ dành nhiều thời gian vui đùa với con bé, như thể nó đã trở thành trung tâm cuộc sống của họ.

“Tôi sẽ dẫn con bé lên lầu”, Joe đề nghị.

“Thôi để tôi”, Ellen nói.

Bố chồng Maryellen cười ngất. “VẬY hai chúng ta cùng dắt Katie lên lầu được không?”

Cả ba người khuất dạng sau mấy bậc thang, Maryellen đoán phải mất ít nhất một tiếng Katie mới thiếp vào giấc ngủ. Katie sẽ năn nỉ bà đọc truyện cho con bé nghe trước rồi hát ru và còn gì nữa thì có trời mới biết. Chỉ sau khi được thỏa mãn các yêu cầu đó con bé mới chịu ngủ.

Maryellen yêu lắm sự thanh bình và yên tĩnh này. Kể từ khi Joe và Ellen đến đây, thời kỳ mang thai trở nên dễ thở hơn rất nhiều. Tình trạng căng thẳng trước kia khiến cô luôn muốn nổ tung giờ đã biến mất, cô thầm cảm ơn bố mẹ chồng. Cô nhớ Jon, anh vẫn còn đảm nhiệm việc chụp ảnh cho các học sinh ở mấy trường bên Tacoma. Anh chưa từng một lần phàn nàn điều gì, nhưng Maryellen biết anh rất ghét nó. Cô cũng ghét công việc mà anh phải làm.

Nhưng có vài điều khá hay ho từ nguồn thông tin mà cô tra được trên mạng. Một trong những cơ quan đại diện cấp giấy phép lớn nhất trong nghề đã đồng ý xem qua tác phẩm của Jon. Đây không phải là thành công nhỏ, nếu Jon được chấp nhận như một khách hàng, mọi thứ sẽ đổi khác. Hình ảnh chụp sẽ được cấp phép cho in vào sách, vào lịch, quảng cáo hay đại loại thế. Tuy nhiên, Jon sẽ không biết các tác phẩm của anh xuất hiện ở đâu và khi nào, điều này hơi thất vọng một chút, tuy nhiên, số tiền nhuận ảnh trước mắt sẽ rất tuyệt và đủ đền bù cho cảm giác thất vọng thoáng qua đó.

Maryellen thấy hồi hộp khi tưởng tượng ra cảnh một ngày nào đó, họ bước chân ra đường, nhìn lên một tấm bảng dán thông báo và thấy tác phẩm của Jon được trưng ra đầy kiêu hãnh.

Cô vẫn chưa cho anh biết vì không muốn làm anh hy vọng quá nhiều. Vào lúc này, nó là bí mật của cô và cô giữ kín nó trong lòng. Một điều chắc chắn là nếu anh được chấp nhận và tác phẩm của anh trở nên phổ biến, những khó khăn tài chính hiện tại của họ sẽ không còn nữa.

Tình hình sức khỏe chung của Maryellen khả quan hơn hẳn, và bác sĩ tỏ vẻ hài lòng khi thời kỳ mang thai của cô tiến triển rất tốt. Theo dõi và phán đoán các hoạt động của thai nhi, bác sĩ nhận định em bé trong bụng phát triển hoàn toàn bình thường.

Âu yếm vuốt ve đứa con trong bụng, Maryellen cảm thấy may mắn khi mình vẫn còn giữ được đứa trẻ đến giờ này. Chỉ ba tuần nữa thôi - mà cũng có thể là hai tuần, theo như lời bác sĩ DeGroot nói trong lần khám thai trước - cô sẽ được gặp mặt đứa con này. Cũng như với Katie, Maryellen và con quyết định không siêu âm để biết giới tính thai nhi trước khi đứa con chào đời.

Chuông điện thoại reo vang và Maryellen bắt máy thật nhanh. Kể từ khi Jon được phòng chụp ảnh chân dung thuê, thỉnh thoảng anh gọi điện về để xem vợ có ổn không. Anh không gọi thường xuyên và cô biết lý do là vì anh không muốn bắt buộc dĩ phải nói chuyện với bố mẹ mình lỡ như họ bắt máy.

“A lô”, cô nói.

“Maryellen hả, tớ Rachel đây. Tớ gọi để xem cậu thế nào rồi”.

“Chào Rachel”. Maryellen trả lời, cô rất vui vì bạn mình gọi hỏi thăm. “Tớ có cảm giác... đang mang bầu”.

Rachel cười nắc nẻ. “Chú Cliff đến hỏi tớ là liệu cậu có sẵn sàng cho một cuộc chăm sóc sắc đẹp nữa không?”, dựng cô vừa tử tế lại rộng rãi và ông ấy cũng như mẹ cô, còn hơn cả một ân huệ lớn. Grace nói đùa rằng họ sẽ tổ chức tiệc cưới, lễ rửa tội và đón mừng em bé cùng một lúc trong mùa hè này. Em gái Maryellen, Kelly, sẽ sinh đứa con thứ hai sau Maryellen vài tuần. Cả nhà sẽ ăn mừng thật linh đình.

“Thật sự thì tớ rất ổn”, Maryellen nói. “Tóc tớ trông vẫn còn đẹp lắm”. Thật ra cô định để nó dài lại. Tớ sẽ gọi điện cho dựng và cảm ơn ông ấy”.

“VẬY còn bộ móng tay chân thì sao?”.

Maryellen sắn soi hai bàn tay mình và thở dài sườn sượt.

“Bạn tội ạ, đó là chuyện hoàn toàn khác”.

“Tớ cũng nghĩ vậy. Để tớ xếp lịch cho cậu”.

“Thôi xa lắm, mất công cậu”, Maryellen phản đối mặc dù rất muốn gặp bạn.

“Đừng lo. Tớ sẽ đến chỗ cậu lúc một giờ thứ tư nhé”.

“Cảm ơn - khi nào cậu tới, chuẩn bị sẵn để cập nhật cho tớ những chuyện xảy ra ở bên ngoài đây nhé”.

“Chắc chắn rồi”, Rachel hứa. Đổi giọng nhỏ xuống, cô thêm vào. “Cậu đã nghe chuyện về Teri và tay cờ thủ đó rồi, phải không?”.

“Ý cậu là chuyện cô ấy bỏ cả công việc để đến Seattle và cắt tóc cho Bobby Polgar đó hả?”.

“Ồ, còn nhiều chuyện nữa kìa, nhiều lắm”.

Maryellen ngồi thẳng dậy. “Thôi kể cho tớ nghe ngay đi. Tớ không muốn chờ đến tận thứ tư đâu”.

Rachel cười khúc khích, “Anh ta đến vịnh Cedar này không lâu sau khi giải đấu cờ kết thúc, mà anh ta giành chức vô địch đây, tớ kể luôn phòng trường hợp cậu chưa biết”.

Maryellen có biết chuyện này. “Tới vịnh Cedar hả? Bobby Polgar đến vịnh Cedar?”.

“Không chỉ một lần đâu, mà là hai đấy”.

“Hai lần”. Điều này vượt ngoài sức tưởng tượng của Maryellen. “Cậu kể tiếp đi”.

“Bobby ở đâu tận miền đông ấy. Tớ không thể nhớ được dù Teri đã nói rồi”.

“New York”, Maryellen đáp. Không phải cô là người hâm mộ hay quan tâm theo dõi các cờ thủ - hay bộ môn cờ vua, nhưng cô có đọc một bài báo dài viết về Bobby trên tạp chí Smithsonian cách đây vài năm, và vì lý do nào đó, cô vẫn còn nhớ được nhiều chi tiết. Bobby bắt đầu chơi cờ từ khi biết đi. Khoảng năm ba tuổi, anh đã đánh bại những người lớn trong câu lạc bộ cờ địa phương. Anh nhanh chóng được thừa nhận. Cô nhớ lại tạp chí có đăng bức ảnh cậu bé đang ngồi, bàn tay bé nhỏ chìa qua phía bên kia bàn cờ bắt tay đối thủ, gương mặt ánh lên vẻ tự hào vì đã vinh quang giành chiến thắng.

“Dù sao đi nữa”, Rachel tiếp tục, “lần đầu tiên anh ta đến vịnh Cedar là để trả tiền cho Teri, một việc anh đã không làm khi cô ấy đến Seattle”.

“Tớ hy vọng cô ấy sẽ nhận tiền”. Theo quan điểm của Maryellen, đó là tiền Teri đáng được nhận.

“Cô ấy nhận chứ, và họ còn uống bia cùng nhau nữa kìa”.

“Uống bia ư?”. Sao cô không thể tưởng tượng ra được cảnh Bobby Polgar uống bia với Teri Miller nhỉ. “Vậy còn lần thứ hai thì sao?”.

“Một tuần sau đó anh ta quay lại. Chắc là họ đã cùng nhau ăn tối nhưng tớ không dám chắc vì kể từ đó đến giờ Teri rất lạ, kín đáo, không ồn ã như trước nữa”.

“Teri sao? Kín tiếng sao?”.

Rachel càng nói nhỏ hơn đến mức Maryellen phải căng tai lên nghe, “Thật ra tớ nghĩ cô ấy đã đổ trước Bobby mất rồi”.

Tin này không tốt chút nào. Bobby là người đàn ông cuối cùng trên trái đất này Maryellen tin rằng có thể cặp kè với một phụ nữ như Teri - tự nhiên, táo tợn và hết sức khôi hài. Cô ấy có óc hài hước tinh quái và một trái tim bằng vàng. Nhưng Teri và Bobby Polgar, một trong những thiên tài trí tuệ của thế giới ư? Điều đó sẽ không bao giờ thành hiện thực và bền vững.

“Nhắc tới chuyện tình cảm, chuyện cậu và Nate thế nào rồi?”, Maryellen hỏi.

“Tốt. Khi nào đến, tớ sẽ kể cho mà nghe”, Rachel nói.

“Tớ không muốn đợi chút nào”. Nhiều năm trời qua, Maryellen quan sát các cô gái làm ở tiệm Get Nailed than thở chuyện thiếu sự lãng mạn trong đời sống của họ. Rồi trong một năm gì đó chẳng hạn, dường như tất cả bọn họ đều tìm thấy tình yêu cũng theo những cách không ngờ nhất. Rachel say mê Nate Olsen sau cuộc hẹn đầu tiên. Nhưng rồi Nate thông báo rằng anh đã có một cô gái tận quê nhà, thất vọng, Rachel cố quên anh ta đi, chú tâm vào cuộc sống của mình. Bất ngờ Nate quay về và lần này cô không cưỡng lại được cảm giác yêu đương choán hết tâm trí mình.

Sau cuộc trò chuyện với Rachel, buổi chiều nhanh chóng lướt qua. Khi Ellen dẫn Katie xuống lầu sau giấc ngủ trưa, bà nướng bánh sô cô la hạnh nhân, để cháu nội “giúp sức” trong lúc Joe làm vài việc vặt trong vườn.

“Bánh này là thứ Jon thích nhất đấy”, Ellen nói, cắt bánh ra và đặt vào chiếc đĩa trên kệ bếp.

Nhận ra đã đến giờ, hai vợ chồng già gói ghém đồ đạc và rời đi trước khi đồng hồ điểm năm giờ. Nửa tiếng sau khi họ về đến khách sạn, Jon về nhà.

Vì những tia nắng vẫn còn bừng sáng và khu vườn thơm mùi tử đinh hương, Maryellen chậm chậm ra ngồi ngoài hiên. Cô muốn hít thở luồng không khí trong lành, tươi mát, đắm chìm trong hương xuân đang lan tỏa quanh mình. Khoảng sân này cũng là nơi Katie chơi đùa thỏa thích và Maryellen có thể trông chừng con gái.

“Này?”. Jon hân hoan gọi khi tìm thấy hai mẹ con ngoài sân. “Mấy cô gái của anh thế nào rồi?”, anh hỏi, lừa Katie vào trong vòng tay.

Maryellen mỉm cười khi Katie choàng hai cánh tay bé nhỏ quanh cổ bố và hôn anh chụt một cái. Con bé líu lo kể chuyện, và Jon giả vờ hiểu hết từng lời.

“Con bé có món quà bất ngờ dành cho anh trong bếp đấy”, Maryellen bảo.

Sau khi ôm và xoa nhẹ nhẹ lên bụng vợ, Jon dắt tay Katie đi vào bếp. “Ôi, bánh sô-cô-la hạnh nhân”, anh gọi vọng ra. “Món ruột của anh”.

Lát sau anh quay trở ra, tay cầm theo đĩa bánh. “Em định nói là mấy cô gái của anh nướng bánh cho anh đó hả?”.

Katie rất tự hào khi thấy bố ăn ngon lành mấy miếng bánh mà con bé làm - với sự trợ giúp đặc lực của bà nội - Maryellen để anh nghĩ là cô tự mình vào bếp. Jon bẻ một góc chia cho con gái. Katie bỏ ngay vào miệng và lập tức muốn ăn thêm.

“Con gái tham ăn quá nhỉ?”.

Maryellen bật cười. “VẬY ai đang cảm nguyên đĩa bánh kia?”.

Jon cười khùng khục. “Chà, đối đáp hay đấy”.

Anh ngồi xuống, thư giãn trên chiếc ghế gỗ, hướng mắt nhìn cảnh vật trước mặt. Đảo Vashon thấp thoáng đằng xa, đầu đó nhấp nhô dáng hình đặc trưng của ngọn núi Rainier. Duỗi thẳng hai chân, Jon choàng tay qua vai vợ. Maryellen cảm nhận hơi ấm và cảm giác thoải mái truyền sang người cô từ cái ôm siết của Jon.

“Anh biết lần mang thai này rất vất vả với em”, anh nói. “Anh thấy vui vì nó sắp qua rồi”.

“Có vài điều bất tiện, khó khăn, nhưng có những thứ lại rất... tuyệt vời”.

Jon có vẻ bất ngờ như bị đánh thức bởi lời nhận xét của cô. “Tuyệt vời ư... Như thế nào?”.

“Nó mang chúng ta lại với nhau”.

“Đúng vậy”, anh tán đồng. “Anh không biết liệu mình có bao giờ có động lực rời bỏ phòng triển lãm hay không. Mọi người đều trông cậy nơi anh, không dễ gì nói bỏ là bỏ được. Vậy mà cuối cùng anh đã không có sự lựa chọn nào khác”.

“Em muốn anh ở nhà với các con. Đó là điều em mong mỏi - và được ở cùng anh nữa”. Tình yêu cô dành cho Jon quá mãnh liệt, đắm say.

Jon đưa tay bóc cái bánh thứ hai khi Katie ngồi lên chân anh. “Có một lần năm anh học cấp hai, một mình anh ăn hết một đĩa như thế này”.

“Em biết. Ellen có nói với em”. Cô vô tình đề cập đến mẹ kế của Jon mà không suy nghĩ gì. Cô thấy người anh như đông cứng lại. Jon nhìn chằm chằm vào đĩa bánh trên tay mình đầy nghi hoặc.

“Không phải bánh này bà ấy làm đấy chứ?”.

Maryellen miễn cưỡng gật đầu.

Jon quăng miếng bánh vào đĩa như thể nó không còn chút mùi vị nào. “Anh ước gì em đừng làm thế”, anh nói.

“Làm gì?”.

“Gài bẫy anh như thế này. Em và Ellen đã làm gì, ngồi với nhau suốt cả buổi chiều, lập kế hoạch lay chuyển anh ư? Đường đến trái tim người đàn ông thông qua dạ dày, đúng vậy không?”.

“Jon, thôi đi”, cô đốp lại. “Anh đã phá hỏng khoảnh khắc đầm ấm hiếm hoi mà họ có được. “Mẹ và em không hề làm chuyện gì như anh nghĩ đâu”.

Cô đoán biết anh không tin cô, vì anh im lặng không thềm nói một tiếng nào. Lát sau, anh lầm bầm, “anh lên gác thay đồ đây”, rồi cầm đĩa bánh, bước vào nhà bếp. Maryellen buồn bã nghĩ, thế là không còn hy vọng gì nữa rồi. Anh

không muốn nhún nhường trong chuyện này, không muốn tha thứ cho bố mẹ anh và chấp nhận sự ăn năn của họ.

Vài phút sau, Jon trở ra, mặc quần jeans và áo thun. “Anh nghĩ mình sẽ đi cắt cỏ”, anh nói như thể không có chuyện gì xảy ra.

Maryellen hy vọng lao động tay chân sẽ khiến tâm trạng anh thoải mái hơn. “Ý hay đó”, cô nói xằng.

Đột nhiên Katie khóc ré lên và Jon hồi hải lao vào nhà bếp, Maryellen ì ạch đi theo. Cô nhìn thấy con gái lôi đồng bánh sô cô la hạnh nhân ra khỏi thùng rác nơi Jon đã quăng chúng vào.

“Không sao đâu con yêu”, Jon cố trấn an Katie.

“Bà ơi”, Katie khóc, giậm chân bình bịch xuống sàn nhà, miệng hét inh ỏi. “Con ghét bố. Con chỉ muốn bà nội thôi”.

Jon nhìn Maryellen cầu cứu, nhưng cô không biết mình phải nói gì với anh nữa. Hành động tùy tiện, thiếu suy nghĩ của anh đã bóp nát trái tim đứa con gái bé bỏng.



Vì đứng suốt từ sáng đến giờ, Teri khoan khoái đón nhận khoảnh khắc giải lao ngắn ngủi trước khi khách hàng kế tiếp ghé qua tiệm. Ngồi trên chiếc ghế dựa, đầu lưng với chiếc gương gắn trên tường, cô ăn khoai tây chiên nóng giòn rắc nhiều muối và nhấp một ngụm sô đa dành cho những người ăn kiêng. Một cô nhân viên khác vừa đi mua bữa trưa mang về, và Teri gọi món cho mình sau cùng. Thức uống mà cô chọn là loại dành để giảm lượng ca-lo đưa vào cơ thể.

Rachel vừa làm móng cho khách xong liền đến ngồi kế bên Teri. “Từ sáng đến giờ cậu im lặng suốt”, cô nói. “Không giống cậu chút nào”.

Teri nhún vai. Mấy ngày gần đây cô cảm thấy hết sức phiền muộn, chán nản và không muốn nói về nó. Cô không thể ngừng suy nghĩ về Bobby Polgar kể từ khi anh như cơn gió ào đến vịnh Cedar này trên chiếc ô tô limousine dài ngoẵng cùng với James, tài xế của mình. Hình như Bobby chưa bao giờ học lái xe. Anh đến gặp cô lần thứ hai, rồi sau đó ngày nào anh cũng gọi điện cho cô.

“Có phải vì Bobby Polgar không?”. Rachel hỏi, giữ giọng thật khẽ để không đánh động sự chú ý của mấy cô gái khác và những vị khách trong tiệm.

Suýt chút nữa là Teri đánh rơi lon nước ngọt. “Làm sao cậu biết?”.

Nụ cười của Rachel thật tinh ranh. “Chúng ta làm việc cùng nhau bao lâu rồi?”. Không đợi Teri trả lời cô bồi tiếp. “Trong suốt thời gian đó, tớ chưa bao giờ nhìn thấy cậu... thần thờ như thế này”.

“Anh ta gọi điện thoại cho tớ hằng đêm”. Chuyện điên tiết nhất là Bobby gọi cho cô đúng bảy giờ, theo giờ ban ngày ở khu vực Thái Bình Dương, bất kể là

anh ta đang ở đâu. Không sớm, không muộn dù chỉ một phút, luôn luôn chính xác lúc bảy giờ tối. Anh ta cũng di chuyển khắp nơi. Chỉ mới tuần vừa rồi thôi, anh ta đi Trung Quốc và tuần lễ trước nữa, anh ta chu du đầu đó ở Châu Âu, nếu cô nhớ không sai. Nhà anh ta ở tận New York, nhưng cô nghĩ là anh ta chỉ ở đây có lẽ không đến một phần năm cuộc đời mình. Dường như anh ta luôn ở ngoài đường. Teri không đoán được anh ta làm gì ở mấy quốc gia xa xôi đó một khi trận đấu đã kết thúc. Khi gọi điện cho Teri, Bobby thường hỏi mấy câu quen thuộc về một ngày của cô. Công bằng mà nói thì cô cũng hỏi anh mấy câu tương tự thế. Chủ yếu cô muốn biết anh đang gọi cô từ đâu. Nếu anh đang ở khách sạn, anh sẽ miêu tả bất kỳ thứ gì nhìn thấy từ cửa sổ phòng mình. Anh kể cho cô nghe về những trận đấu cờ vua bằng những thuật ngữ mà Teri không tài nào hiểu nổi. Cô thì kể về khách hàng, bao nhiêu lần phải nhuộm, uốn và cắt tóc cho khách, trò chuyện vì khách hàng ra sao và giờ cô đang đọc quyển sách gì.

“Cậu thích anh ta, phải không?”. Rachel hỏi, bóc một trái chuối và cắn một miếng.

“Không!”. Teri thẳng thừng tuyên bố.

“Không ư?”.

“Tớ đã chờ đợi cả đời để yêu một ai đó”, Teri làm bầm, và đó là sự thật. Rachel biết về tất cả những gã khốn nạn mà Teri hẹn hò suốt mấy năm qua. Sau khi tốt nghiệp trường thẩm mỹ, Teri không biết gì nhiều cả. Dường như cô ấy phải ném trái đầu thương mới rút ra được bài học kinh nghiệm. Một lần, gã bạn trai rút sạch tiền trong tài khoản của cô và cô không biết trách ai ngoài chính bản thân mình. Thật ra thì cô đã đưa thẻ ATM và mật mã của mình cho hắn. Đưa cho hắn vì hắn cần hai mươi đô và lúc ấy cô đang bận uốn tóc cho khách, không thể đi rút tiền được. Và sự cả tin của Teri đã bị trả giá, gã đó không chỉ ra đi với hai mươi đô la hắn hỏi mượn. Thay vào đó hắn vét sạch tiền trong tài khoản, không chừa một xu. Rồi đến Ray. Cô sai lầm khi cho hắn dọn đến ở cùng. Hắn nói rằng đến khi nào giải quyết xong xuôi chuyện tiền nong, hắn sẽ cưới Teri. Thật nực cười. Trong vòng một tuần lễ hắn “mất” việc và cô phải nai lưng ra làm để lo cho hắn. Phải mất sáu tháng trời và sự áp tải của Cảnh sát trưởng mới tổng cổ được hắn ra khỏi nhà cô. Tình sử của Teri chán ngán không bút nào tả xiết. Cũng như mẹ mình, cô không có khả năng phán đoán đàn ông. Teri không còn tin vào chính mình nữa khi dính dáng đến đàn ông, và cô không hiểu tại sao Bobby lại mê cô như vậy.

“Tớ bảo anh ta đừng gọi điện cho tớ nữa”, cô nói. Cô trở nên hời hợt, nhấp nhóm chờ nghe mấy cuộc điện thoại của Bobby mà cô cho là buồn cười nhưng cô hoàn toàn không có điểm gì chung với anh cả.

“Rồi sau đó anh ta có gọi cho cậu không?”.

“Không”. Hai đêm liền Teri ngồi thần thờ bên điện thoại, chờ đợi. Hy vọng anh sẽ gọi cho dù cô đã yêu cầu anh ngừng lại, ước gì anh gọi.

“Ôi, Teri”, Rachel nói, thờ dài đánh sượt. “Cậu đang lo ngại phải không?”.

“Chết tiệt ở chỗ đó đấy!”.

“Ừ, vậy mà cậu là người đầu tiên bảo tớ không nên chùn bước, không nên từ chối tình yêu của Nate vì bố anh ấy là đại biểu quốc hội”.

“Trường hợp của cậu khác”, Teri cãi. “Cậu thông minh hơn tớ nhiều. Cậu chưa bao giờ để thằng khốn nạn nào chuyển vào ở với cậu và rút kiệt sức cậu”.

“Điều đó đâu có làm tớ thông minh”.

Teri khịt mũi nhè nhẹ. “Trong sách tớ đọc người ta nói thế”. Cô không đề cập đến mẹ Rachel. Bà mất khi Rachel còn nhỏ và cô được dì nuôi dạy. Còn mẹ Teri kết hôn bốn, năm lần gì đó. Có lẽ là sáu, Teri không đếm hết. Cô có hai người em cùng mẹ khác cha mà cô giúp nuôi nấng. Em gái cô, Christie, cưới phải một gã nát rượu và đã ly hôn. Em trai cô Johnny, nhỏ hơn cô bảy tuổi, đang học đại học. Cô cho tiền em mình đóng học phí và thường xuyên kiểm tra để đảm bảo em mình chăm học và được điểm cao. Thằng bé sẽ phải tốt nghiệp và làm việc gì đó có ích, tốt đẹp cho bản thân, cho cuộc đời nó. Nếu cần, cô sẵn sàng dẫn cho nó một trận để thực hiện nguyện vọng của mình.

“Dù sao đi nữa, tớ không biết Bobby thấy gì ở tớ nữa”, Teri nói, cho một miếng khoai tây chiên vào miệng. Cô khá chật vật với chương trình phổ thông. Ừ phải rồi, cô đạt được một GED, bằng cấp công nhận một người vượt qua bài kiểm tra các kỹ năng học thuật dù không hoàn thành hết chương trình cấp ba. Nhưng cô lại đứng đầu lớp ở trường thẩm mỹ. Nói về ngoại hình, cô nghĩ mình cũng tạm được. Mức độ hấp dẫn trung bình. Màu tóc cô thay đổi tùy tâm trạng. Hiện tại nó có màu đen và cắt ngắn, nhưng cô đang tính tẩy nó đi.

“Tớ biết tại sao Bobby thích cậu”, Rachel nói. “Cậu là hơi thở, làn gió tươi mát thổi vào cuộc đời anh ta, và cậu khác biệt hoàn toàn so với những người mà anh ta biết”. Rachel cười toe toét. “Có lẽ trước giờ anh ta chưa bao giờ gặp một người như cậu”.

“Ngay cả việc tớ không biết chơi cờ”, Teri làm bầm.

“Điều đó càng làm cậu hấp dẫn hơn với anh ta. Cuộc sống của anh ta chỉ xoay quanh bàn cờ vua. Đó là tất cả những gì anh ta biết. Cậu mở ra trước mắt anh ta một thế giới hoàn toàn mới mẻ. Chưa kể cậu rất khôi hài và tươi tắn, và anh ấy không thể nào dọa được cậu như vẫn làm với những người khác, vì cậu không vâng lời và phục tùng anh ta”.

Teri lần lượt nhớ lại từng chi tiết nhỏ của ngày thứ bảy ở Seattle, khi cô làm nặng xi lên để gặp Bobby và cắt tóc cho anh. Từ trước tới giờ cô vẫn làm nhiều chuyện điên rồ, nhưng lần này thì ngoài sức tưởng tượng. Sau nhiều lần phân tích, Teri cũng không tài nào giải thích được điều gì đã xui khiến cô làm vậy. Giờ đây cô phải trả giá, và cũng như bất kỳ mối quan hệ tình cảm nào trong đời mình, cái giá này quá đắt. Cô đã phải lòng anh chàng lập dị này và cô biết chuyện của họ sẽ không đi đến đâu. Không đời nào.

“Bất cứ khi nào cậu muốn tâm sự”, Rachel nói, đứng dậy, “tớ đều sẵn lòng. Chỉ cần nhớ lời khuyên cậu đã đưa ra cho tớ về chuyện của tớ với Nate”.

Chia sẻ khó khăn không phải là điều Teri thường làm. Cô thân thiết với Rachel hơn với bất kỳ ai, nhưng kể về Bobby, thậm chí với người bạn mà cô nghĩ là tốt nhất, cũng rất khó.

“Cảm ơn”, cô nói, quăng mớ khoai tây chiên còn lại vào sọt rác. Dù sao đi nữa thì cũng không có gì để kể thêm về Bobby, vì hai ngày nay cô chẳng nghe được tin tức gì từ anh. Buồn bã, cô tự nhủ anh sẽ không gọi điện cho mình nữa.

Tuy nghĩ thế, nhưng Teri vẫn ngồi lì bó gối bên điện thoại vào tối hôm đó, phòng trường hợp Bobby đổi ý. Đúng chính xác bảy giờ, chuông cửa nhà cô reo. Bực bội, cô chụp lấy điện thoại di động và mang nó ra cửa.

Và ở đó, đứng trước mặt cô, cầm một bình hoa hồng đỏ rực, là anh chàng James lúc nào trông cũng bảnh bao, lịch sự. Bình hoa có lẽ còn nặng hơn cả anh ta. “Chúc một buổi tối tốt lành, thưa cô Teri”, anh ta lên tiếng.

“Anh làm cái gì ở đây vậy?”, cô hỏi.

“Cô không phiền nếu mở rộng cửa ra một chút để tôi có thể mang hoa vào được chứ?”, James hỏi không kịp thở.

Teri rút chốt lớp cửa ngoài nhưng vẫn không cho James vào bên trong. Không đời nào. “Tôi sẽ tự mình mang vào nhà”, cô khẳng khẳng, đặt điện thoại lên chiếc bàn nhỏ đặt ngoài hành lang. Cô đưa tay nhận món quà anh ta mang tới và hỏi hận ngay lập tức. Bình hoa nặng dễ chừng hai mươi hai ký. Cô khiêng nó qua khỏi bàn uống trà trong phòng khách và đặt nó xuống, làm nước sóng sánh văng ra khỏi bình. “Bao nhiêu hoa hồng ở trong này?”, cô hỏi, không khỏi kinh ngạc.

“Bảy mươi hai”.

Teri kêu trời. Ất hẳn là tốn một đồng tiền. Bảy mươi hai bông hồng ư? Chưa có người đàn ông nào tặng cô hơn một bông cả.

“Tôi hy vọng cô thích sô cô la”, anh nói tiếp. “Tôi có năm ký mua từ sáu công ty bánh kẹo hàng đầu thế giới. Bobby không biết cô thích nhất loại nào, vì thế anh ấy mua hết tất cả các loại”.

“Năm ký sô cô la ư?”. Chưa có người đàn ông nào mua sô cô la cho cô, dù chỉ một thanh. Nói chung đàn ông biết không nên cho cô bạn gái thừa cân của mình kẹo hay thức ăn ngọt.

“Chúng ở trong xe, cùng với nước hoa”.

“Nước hoa nữa ư?”. Hai tay chống hông, Teri ngắm soi anh tài xế của Bobby. “Chuyện này là sao đây?”.

“À, cô Teri này...”, James cởi chiếc mũ tài xế ra và giải thích. “Bobby hỏi một đồng nghiệp là phụ nữ thích gì, và bạn anh ấy trả lời rằng hoa, kẹo, nước hoa và những tâm thiếp tình cảm”.

“Bobby đâu?”.

“Ồ trong xe”, James bảo. “Tôi cho xe đậu cạnh chiếc xe khác ngoài kia. Bobby ngồi bên trong ký tên vào mấy tấm thiệp”.

“Thiệp ư?”.

“Mấy tấm thiệp tình cảm đó mà. Anh ấy mua mười mấy cái”.

Nhìn ra, Teri thấy chiếc limousine dài ngoẵng đang đậu trong ô đỗ xe của một cư dân sống cùng dãy nhà với cô. Vài người hàng xóm bước ra ngoài trở mắt nhìn nó. Hàng xóm của cô không quen việc nhìn thấy chiếc xe hơi nào mà lại đòi hỏi các tài xế phải mặc đồng phục.

Teri đi qua mấy người hàng xóm và mở cửa xe. Không đợi mời, cô chui ngay vào bên trong. Đứng vậy Bobby Polgar đang ngồi bên trong, tay cầm bút. Hộp sô cô la chất thành đống bên cạnh anh, một xấp phong bì đã được dán kín và một bao đựng đầy những lọ nước hoa đắt tiền.

“Sao anh lại tới đây?”, cô hỏi, ngồi đối diện anh. Cô cố tỏ vẻ nghiêm nghị, tuy nhiên không thể nào chối bỏ cảm giác hạnh phúc đang dậy lên như sóng.

“Em bảo anh đừng gọi điện thoại cho em nữa”, anh trả lời, mắt mở to ra sau lớp kính cận. “Vì thế nên anh không gọi”.

“Nhưng...”.

“Đáng lẽ ra anh có thể đến gặp em hai ngày trước, nhưng lúc đó anh đang mắc kẹt trong giải đấu”.

“Bobby”. Anh khiến cô thấy khó mà giận được. “Sao anh lại đến đây?”, cô lặp lại, hoàn toàn không hiểu người đàn ông này chút nào.

Anh chẳng nói năng gì trong một lúc lâu, rồi anh buột miệng. “Anh muốn cắt tóc”.

“Bất kỳ thợ cắt tóc nào cũng có thể làm được điều đó. Anh không cần phải bay nửa vòng trái đất đến đây tìm tôi cắt tóc cho anh”.

“Anh không muốn người nào khác cắt tóc cho mình”.

“Vậy thì tại sao có hoa hồng và sô cô la - rồi còn mọi thứ khác nữa?”, cô hát hàm chỉ về mớ nước hoa. Theo lời James thì Bobby đã xin lời khuyên về những món quà mà phụ nữ ưa thích, và nhận được những lời gợi ý chung chung. Vấn đề là tại sao anh ta lại cảm thấy mình cần phải tặng cô tất cả những món quà này.

Anh nhấp nhòm không yên khi liếc mắt khắp chiếc xe. Dường như anh nhìn đủ thứ, chỉ không nhìn cô. “Anh không biết mình đã làm gì khiến em không muốn anh gọi điện cho em nữa. Anh thích trò chuyện cùng em. Anh luôn mong chờ những giây phút đó”.

“Tôi cũng vậy”, cô miễn cưỡng thừa nhận.

“Em có ư?”. Anh nhăn nhăn trán. “Thế tại sao em bắt anh dừng lại?”.

Nếu anh ta không tự hiểu được, cô không thể giải thích.

“Các chuyên gia tính toán rằng não anh ghi nhớ hơn một trăm ngàn khả năng biến đổi nước cờ”, anh nói. “Anh nhìn lên bàn cờ và không đầy một giây, anh có thể đoán được đối thủ mình sắp tung ra chiêu gì. Anh biết rõ về cờ vua, nhưng anh không biết gì về phụ nữ. Anh muốn biết về em. Anh thích em”.

“Em cũng thích anh. Thật ra, em rất thích anh và điều đó khiến em sợ hãi”.

“Tại sao?”.

Tốt hơn hết cô nên nói sự thật với anh. “Em không thông minh như anh đâu”.

Anh nhún vai, hình như không bận tâm chút nào. “Anh không nghĩ thế. Nhưng dù là thật đi nữa thì trí thông minh của anh đủ cho hai chúng ta rồi. Em có thích hoa hồng anh tặng không?”.

“Chúng đẹp lắm”.

“Giờ anh có thể hôn em không?”.

Teri cười phá lên và rồi nhận ra rằng Bobby nói nghiêm túc. Anh nhìn cô chăm chú, đón chờ nụ hôn của cô. Anh nhìn vào mắt cô và chìa tay ra cho cô.

Cúi thấp người, cô nhích về phía anh.

Vì kẹo và nước hoa chất đồng bên cạnh Bobby, nên cô phải ngồi vào lòng anh. Cô choàng hai tay quanh cổ anh, rồi gỡ cặp kính của anh ra, gấp lại và thả vào túi áo anh. Xong xuôi, cô ban cho anh một nụ cười khích lệ và ngả về trước để môi họ có thể chạm nhau.

Họ hôn nhau, một nụ hôn... nhạt nhẽo. Bobby có lẽ biết nhiều về những thế cờ, nhưng đó là cử động duy nhất mà anh biết. Anh chàng không biết nhiều về mảnh khỏe, chiêu thức trong quan hệ nam nữ. Ái chà... có lẽ anh sở hữu bộ não thông minh đủ cho hai người họ, nhưng cô thì có đủ kinh nghiệm.

Bobby hăng giọng sau hai cái hôn liên tiếp, cái sau dài hơn và mãnh liệt hơn cái trước.

“Thật là tuyệt”, Bobby thì thầm. Dường như anh gặp khó khăn khi nói chuyện thì phải.

“Ừ, tuyệt thật. Anh đã sẵn sàng để được cắt tóc chưa?”.

Anh đằng hắng lần thứ hai và gật đầu.

Gần như hết thấy mấy người hàng xóm đã trở vào nhà sau khi Teri leo lên chiếc limousine. Cảm ơn trời vì Bobby đã cho kính xe phủ màu tối! Nếu có bất kỳ người nào đi ngang qua và nhận ra Bobby, họ không biết phải nói thế nào đây. Bobby ra lệnh cho tài xế quay lại trong hai tiếng nữa và theo Teri vào căn hộ nhỏ xíu của cô.

Nếu biết trước sẽ có khách tới nhà, cô sẽ dọn dẹp sạch sẽ một chút. Bobby dường như không nhận ra rằng cô sẽ không cạnh tranh với Martha Stewart (Martha Stewart là một phụ nữ Mỹ rất thành đạt trong các vai trò giám đốc, dẫn

chương trình tivi, xuất bản tạp chí - ND). Thật ra thì anh không chú ý đến điều gì khác ngoài cô.

“Gì thế”, cô lầu bầu, không thoải mái với cách anh dõi mắt theo mọi chuyển động của cô.

“Em có vẻ gì đó rất khác lạ”, anh nhận xét.

“Em nhuộm tóc đen”. Cô mang từ nhà bếp ra một cái ghế và ra hiệu cho anh ngồi xuống. Cô cắt một cái áo choàng không tay dưới đáy tủ, giờ cô lôi nó ra và quấn quanh người anh, gài ngay sau cổ.

“Sao em lại thay đổi màu tóc của mình?”, anh hỏi. “Anh thích màu tóc vừa rồi của em”.

“Lúc đó tâm trạng em không được vui”, cô nói và lỉnh nhanh vào phòng mình để lấy kéo và một cây lược. Cô vừa bắt đầu tia tóc cho anh thì anh lên tiếng. “Anh muốn cưới em”.

Teri chùng tay, nổi giận đùng đùng. “Thôi ngay đi”.

“Anh nói thật đấy”.

“Em sẽ cắt tóc cho anh, nhưng em không lấy anh đâu”.

“Tại sao không?”.

“Anh có biết gì về em đâu!”.

“Điều đó có quan trọng không?”.

“Quan trọng chứ”, cô nói, sững sờ khi anh hỏi cô một câu khờ khạo như thế. “Tình yêu cũng rất quan trọng”.

Bobby cau mày. “Anh không rành mấy chuyện cảm xúc cho lắm”.

Thật không ngạc nhiên chút nào. “Anh đi mà tìm hiểu đi”, cô trêu.

Bobby khẽ nhếch miệng cười. “Em sẽ cho anh hôn lần nữa chứ?”.

Cô tiếp tục cắt hai bên tóc Bobby.

“Có thể”.

“Tối nay chứ?”.

“Anh mang đến bao nhiêu sô cô la vậy?”.

“Năm ký. Có đủ không?”.

“Nhiều quá đó”, cô nói. Để cho anh thấy cô cảm kích trước tấm lòng của anh nhiều như thế nào, cô dặng chân ngồi lên đùi anh. Tay vẫn cầm kéo, cô bọc hai tay quanh cổ anh. Với niềm hân hoan trào dâng trong lòng, Teri không buồn chờ đợi hay hỏi thêm điều gì, cô đặt lên môi Bobby Polgar, nhà vô địch cờ vua thế giới, một nụ hôn say đắm mà cô biết mình sẽ giành được chiến thắng trong cuộc thi khóa môi.